

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT



TRẦN HOÀNG KIM DUNG

**PHÁP LUẬT VỀ HỢP TÁC XÃ TRONG LĨNH VỰC
PHI NÔNG NGHIỆP, QUA THỰC TIỄN TẠI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Ngành Luật Kinh tế

Mã số: 8380107

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT KINH TẾ

THỪA THIÊN HUẾ, năm 2023

Công trình được hoàn thành tại:
Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: **PGS.TS. Lê Thị Thu Thủy**

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn
thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng năm.....

Trường Đại học Luật, Đại học Huế

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài.....	1
2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài.....	2
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	3
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	4
5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu.....	4
6. Ý nghĩa lý luận và ý nghĩa thực tiễn của Luận văn.....	5
7. Bố cục luận văn.....	5
CHƯƠNG 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ HỢP TÁC XÃ TRONG LĨNH VỰC PHI NÔNG NGHIỆP	6
1.1. Khái quát về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp.....	6
1.1.1. Khái niệm, đặc điểm của hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp	6
1.1.2. Vai trò của HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp.....	7
1.2. Những vấn đề lý luận của pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp.	7
1.2.1. Khái niệm, đặc điểm pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp.....	7
1.2.2. Nội dung pháp luật điều chỉnh về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp	7
1.3. Các yếu tố tác động đến pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp	8
1.3.1. Yếu tố kinh tế.	8
1.3.2. Yếu tố chính trị.....	8
1.3.3. Yếu tố văn hóa- xã hội.	8
1.3.4. Yếu tố pháp luật, Quản lý Nhà nước.....	8
Kết luận Chương 1	9
CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ HỢP TÁC XÃ TRONG LĨNH VỰC PHI NÔNG NGHIỆP VÀ THỰC TIỄN THỰC THI TẠI TỈNH QUẢNG BÌNH.....	10
2.1. Thực trạng pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp ...	10
2.1.1. Thành lập hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp	10
2.1.2. Quản trị, điều hành hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp.	10
2.1.3. Hoạt động của hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp.....	11
2.1.4. Giải thể hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp.....	11
2.1.5. Quản lý Nhà nước đối với hợp tác xã	11
2.1.6. Đánh giá quy định pháp luật hiện hành về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp	11
2.2. Thực tiễn thực thi pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp tại Quảng Bình.....	12
2.2.1. Tình hình hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp tại tỉnh Quảng Bình từ sau khi có Luật hợp tác xã năm 2012.....	12
2.2.2. Một số kết quả đạt được trong thực hiện pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp tại tỉnh Quảng Bình	14

2.2.3. Một số vướng mắc, hạn chế trong thực hiện pháp luật về hợp tác xã phi nông nghiệp tại tỉnh Quảng Bình.	15
2.2.4. Một số nguyên nhân của vướng mắc, hạn chế trong thực hiện pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp tại tỉnh Quảng Bình.....	15
Kết luận Chương 2	16
CHƯƠNG 3: ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ HỢP TÁC XÃ TRONG LĨNH VỰC PHI NÔNG NGHIỆP TẠI QUẢNG BÌNH.....	18
3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp. ..	18
3.1.1 Hoàn thiện pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp phải tuân theo chủ trương, đường lối của đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.	18
3.1.2 Hoàn thiện pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp phải đáp ứng nhu cầu hội nhập kinh tế quốc tế.....	18
3.1.3. Hoàn thiện pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp phải khắc phục những bất cập, hạn chế của pháp luật và thực tiễn thực thi pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp.....	19
3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp.....	19
3.2.1. Về thành lập hợp tác xã.....	19
3.2.2. Về hoạt động của hợp tác xã	19
3.2.3 Về quản trị điều hành, quy mô hoạt động của hợp tác xã.....	19
3.2.4 Về tổ chức lại, giải thể, phá sản hợp tác xã.....	20
3.2.5. Về các chính sách hỗ trợ hợp tác xã.....	20
3.2.6. Về Quản lý nhà nước đối với hợp tác xã.....	20
3.2.7. Bổ sung những quy định về ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số trong tổ chức và hoạt động của HTX.....	21
3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp tại tỉnh Quảng Bình	21
3.3.1. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, hiểu biết về pháp luật hợp tác xã và phát triển kinh tế tập thể trong lĩnh vực phi nông nghiệp.....	21
3.3.2. Thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ, ưu đãi hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp.	21
3.3.3. Hiệu quả hoạt động của khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã, trong đó có lĩnh vực phi nông nghiệp.	21
3.3.4 Công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã trong đó có lĩnh vực phi nông nghiệp	21
3.3.5. Vai trò của Liên minh hợp tác xã tỉnh , Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể nhân dân đối với phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong đó có lĩnh vực phi nông nghiệp.....	21
3.3.6. Các lực lượng xã hội, các tổ chức đoàn thể trong nước và quốc tế tham gia thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho công tác tổ chức thi hành Luật hợp tác xã.....	21
Kết luận Chương 3	21
KẾT LUẬN	23

DANH MỤC KÝ HIỆU, CHỮ VIẾT TẮT

GTVT: Giao thông vận tải

HĐND: Hội đồng nhân dân

HĐQT: Hội đồng quản trị

HTX: Hợp tác xã

KTTT: Kinh tế tập thể

QLNN: Quản lý Nhà nước

SXKD: Sản xuất kinh doanh

TCKTHT: Tổ chức kinh tế hợp tác

TDND: Tín dụng nhân dân

TMDV: Thương mại dịch vụ

TTCN: Tiểu thủ công nghiệp

UBND: Ủy ban nhân dân

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

HTX là tổ chức kinh tế mang tính xã hội và nhân văn sâu sắc, là một loại hình kinh tế tập thể khá phổ biến, hoạt động trên nhiều lĩnh vực đời sống xã hội và hiện diện ở nhiều quốc gia, vùng lãnh thổ với các nền kinh tế có trình độ phát triển khác nhau, thể chế chính trị khác nhau. Thông qua HTX, người dân, các hộ nông dân, các doanh nghiệp nhỏ hợp tác với nhau nhằm tăng sức mạnh vượt qua khó khăn, mở rộng, nâng cao quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng tính cạnh tranh... và tránh các nguy cơ thua lỗ cao. Những năm qua, loại hình kinh tế HTX ở tỉnh Quảng Bình không ngừng được củng cố và phát triển, ngày càng khẳng định được vai trò, vị trí quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế của địa phương.

Sau khi triển khai thực hiện Luật HTX năm 2012, Kết luận số 56-KL/TW ngày 21/02/2013, Kết luận số 70-KL/TW ngày 9/3/2020 của Bộ Chính trị “Về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khoá IX) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể”, nhận thức, ý thức trách nhiệm của người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị, của đội ngũ cán bộ, Đảng viên và cán bộ quản lý, thành viên HTX, tổ hợp tác trong việc thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng về phát triển kinh tế tập thể và thực thi các quy định của Luật HTX 2012 ngày càng nâng cao. Về cơ bản, các HTX thành lập mới hay chuyển đổi đều tổ chức theo đúng nguyên tắc tự nguyện, xuất phát từ nhu cầu thực tế của các thành viên, đã xây dựng điều lệ, phương án sản xuất kinh doanh dịch vụ rõ ràng, đúng hướng; đội ngũ cán bộ quản lý HTX được người dân trực tiếp bầu chọn một cách dân chủ, khách quan, được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ hàng năm, nên phần lớn có năng lực hoạt động, nhiệt tình tâm huyết, gắn bó với HTX. Do đó các HTX đang phát triển theo xu hướng tốt, từng bước được củng cố, hoạt động ngày càng đi vào ổn định, hiệu quả hơn.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện pháp luật về HTX nhất là Luật HTX năm 2012 vẫn còn những tồn tại hạn chế nhất định; một số quy định pháp luật chưa phù hợp với đặc thù riêng về tổ chức bộ máy, sản xuất kinh doanh dịch vụ của các HTX phi nông nghiệp; một số cơ chế chính sách chưa được ban hành đồng bộ nên quá trình tổ chức thực hiện gặp nhiều khó khăn; nhận thức về vai trò của kinh tế hợp tác của một số cấp, số ngành nhìn chung chuyển biến còn chậm, đặc biệt một số bộ phận cán bộ, nhân dân nhận thức về bản chất của HTX kiểu mới chưa thấu đáo, chưa hiểu đúng về bản chất của Luật HTX năm 2012 nên việc áp dụng Luật HTX năm 2012 vào hoạt động của các HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình chưa đạt được hiệu quả thiết thực như mong muốn. Từ cách thức quản lý, điều hành, mở rộng các hoạt động sản xuất kinh doanh cho đến huy động vốn, phân chia lợi nhuận còn nhiều bất cập; kinh tế HTX trong những năm qua vẫn chưa thoát khỏi cung cách quản lý của cơ chế cũ, tài sản, nguồn vốn nghèo nàn, dư nợ trong thành viên

lớn. Hiệu quả sản xuất kinh doanh dịch vụ còn thấp, chủ yếu là dịch vụ đầu vào, chưa tương xứng với tiềm năng và vị thế của kinh tế tập thể. Năng lực yếu kém, cơ sở vật chất kỹ thuật lạc hậu, phần lớn các HTX phi nông nghiệp không tích lũy vốn từ sản xuất kinh doanh để tái đầu tư và đầu tư mở rộng, nên khi mở rộng sản xuất kinh doanh gặp khó khăn trong việc huy động vốn. Công tác tổ chức điều hành quản lý chủ yếu dựa vào kinh nghiệm, tuổi đời cao, chế độ đãi ngộ thấp, không thu hút được nhiều người có trình độ bằng cấp vào công tác tại HTX. Cán bộ quản lý cấp xã về HTX không có chuyên trách chỉ kiêm nhiệm, ít am hiểu về kinh tế hợp tác.

Để khắc phục những tồn tại nêu trên, nhằm phát huy vai trò của HTX phi nông nghiệp trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; góp phần thực hiện thắng lợi Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, việc nghiên cứu đề tài: **“Pháp luật về Hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp, qua thực tiễn tại tỉnh Quảng Bình”** là cần thiết trong giai đoạn hiện nay.

2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

Sau khi Luật HTX ra đời và đi vào cuộc sống, những quy định pháp luật về HTX đã được nhiều nhà nghiên cứu pháp lý cũng như những nhà nghiên cứu thuộc lĩnh vực có liên quan quan tâm nghiên cứu. Tuy nhiên, việc nghiên cứu chuyên sâu pháp luật về HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp vẫn còn ít, mang tính chung chung nhất là sau khi Luật Hợp tác xã năm 2012 ra đời. Một số công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài nghiên cứu:

- Nguyễn Chơn Hòa (2019), *Pháp luật về Hợp tác xã trong lĩnh vực Nông nghiệp qua thực tiễn tại Quảng Trị*, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại Học Luật-Đại học Huế

Luận văn đánh giá các quy định pháp luật, thực trạng về tình hình tổ chức sản xuất và hiệu quả hoạt động của các HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị trong những năm vừa qua, trên cơ sở đó đề ra các giải pháp pháp lý và định hướng cụ thể để phát triển HTX nông nghiệp trong thời gian đến.

- Nguyễn Chí Tâm (2020), *Pháp luật về thành lập và hoạt động của hợp tác xã-thực tiễn tại tỉnh Bình Dương*. Luận văn cao học, Viện đào tạo sau đại học trường đại học kinh tế thành phố Hồ Chí Minh.

Luận văn hệ thống hóa những vấn đề lý luận và quy định pháp luật liên quan đến việc thành lập và hoạt động của HTX tại Việt Nam. Phân tích, đánh giá về tình hình thành lập, hoạt động của HTX trên địa bàn tỉnh Bình Dương, trên cơ sở đó chỉ ra những thuận lợi, hạn chế trong quá trình thành lập và hoạt động của HTX trên địa bàn tỉnh Bình Dương trong thời gian qua. Nêu lên những vướng mắc, bất cập của pháp luật về thành lập và hoạt động của HTX, từ đó đề xuất những định hướng và giải pháp pháp lý để khắc phục những vướng mắc, bất cập đó.

- Liên minh HTX Việt Nam (2021), *Báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật HTX năm 2012 trong lĩnh vực phi nông nghiệp*. Tài liệu Hội nghị toàn quốc Tổng kết 10 năm

thi hành luật HTX năm 2012 do Liên minh HTX Việt Nam phát hành tháng 12 năm 2021.

Báo cáo đánh giá những kết quả đạt được sau 10 năm thi hành luật HTX năm 2012; đánh giá những tác động của luật HTX đối với phát triển kinh tế tập thể, HTX; nêu lên những hạn chế, tồn tại, bất cập của luật HTX năm 2012 từ đó có những đề xuất về sửa đổi luật HTX, những giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành luật HTX.

- PGS.TS Phạm Thị Hồng Yên (2022), *Một số vấn đề lý luận về HTX*, Bài viết trên trang Lienhieohoilamdong.org.vn, danh mục tư vấn phản biện, bài đăng ngày 31/3/2022.

Bài viết nêu lên một số vấn đề lý luận về HTX, phân tích các khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc của HTX; đánh giá ưu điểm và hạn chế, thách thức trong hoạt động của HTX; từ đó bài viết đưa ra nhận định: HTX là một hình thức pháp lý về tổ chức, vì vậy, vấn đề quan trọng và cấp bách hiện nay là phải nhận thức đúng bản chất tổ chức HTX, xác định đúng và cụ thể mô hình tổ chức HTX, định hình chuẩn về khung khổ pháp luật tạo điều kiện thuận lợi cho HTX ra đời và phát triển. Có như vậy HTX, phong trào HTX mới phát triển bền vững, tiến kịp đà đổi mới, đóng góp ngày càng quan trọng và tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Nhìn chung các công trình trên đã nghiên cứu, đề cập đến nhiều khía cạnh của HTX, song chưa có đề tài, công trình nào nghiên cứu cụ thể đối với pháp luật về HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp, thực tiễn tại tỉnh Quảng Bình một cách cơ bản, toàn diện và có hệ thống theo Luật HTX năm 2012.

Luận văn kế thừa một số nội dung sau:

Về lý luận, luận văn kế thừa: Một số khái niệm, đặc điểm, phân tích, gợi mở về giải pháp hoàn thiện pháp luật về HTX. Về thực tiễn áp dụng, luận văn kế thừa: việc thực thi pháp luật về HTX và một số khó khăn, hạn chế trong việc thực hiện áp dụng pháp luật về HTX.

Luận văn nghiên cứu chuyên sâu:

- Các quy định pháp luật HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp;
- Những khó khăn, bất cập trong quá trình áp dụng triển khai thực hiện pháp luật về HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp tại tỉnh Quảng Bình
- Đề xuất những kiến nghị sửa đổi luật HTX, những giải pháp nâng cao việc thực hiện pháp luật về HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Mục đích nghiên cứu của Luận văn này nhằm làm rõ một số vấn đề lý luận và thực tiễn thực thi pháp luật về HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp tại tỉnh Quảng Bình, từ đó đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp tại tỉnh Quảng Bình.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Thứ nhất: Hệ thống hóa và làm sâu sắc hơn một số vấn đề lý luận pháp luật về HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp.

Thứ hai: Phân tích, đánh giá thực trạng pháp luật hiện hành và thực tiễn thực thi pháp luật về HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp tại tỉnh Quảng Bình, tìm ra những bất cập của pháp luật và bất cập trong thực tiễn thực thi pháp luật và nguyên nhân của bất cập.

Thứ ba: Xây dựng định hướng làm cơ sở cho các giải pháp và đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật cũng như các giải pháp nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp tại tỉnh Quảng Bình.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của Luận văn là quy định pháp luật hiện hành về HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp và thực tiễn thực thi pháp luật về HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi nội dung: Nghiên cứu những vấn đề liên quan về lý luận, quy định pháp luật và thực tiễn trong tổ chức quản lý và hoạt động sản xuất, kinh doanh của các HTX phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình (đặc điểm, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của HTX; vai trò, các nội dung phát triển HTX; tiêu chí đánh giá và các nhân tố tác động đến phát triển HTX...) Luận văn không nghiên cứu mô hình Liên hiệp HTX.

- Phạm vi không gian: Đề tài thực hiện trong phạm vi trên địa bàn tỉnh Quảng Bình. (Số liệu và tình hình thực tiễn tại tỉnh Quảng Bình)

- Phạm vi thời gian: Số liệu, tài liệu thu thập phân tích từ năm 2013-2022 (Từ sau khi Luật HTX năm 2012 có hiệu lực thi hành từ 1/7/2013 đến năm 2022)

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

5.1 Phương pháp luận

Nghiên cứu đề tài dựa trên quan điểm của Chủ nghĩa Mác Lê nin về Nhà nước và pháp luật; quan điểm của Đảng cộng sản Việt Nam về kinh tế tập thể, HTX

5.2 Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp phân tích và tổng hợp, so sánh:

Phương pháp phân tích thể hiện ở việc nghiên cứu các tài liệu, lý luận và quy định của pháp luật; thông qua việc phân tích các quan điểm khoa học, quy định của pháp luật hiện hành, tổng hợp thành những nhận định, khái niệm khoa học. Phương pháp so sánh thể hiện ở việc đối chiếu so sánh giữa các số liệu, chỉ tiêu giữa các thời kỳ.

- Phương pháp tiếp cận hệ thống: Luận văn được nghiên cứu, phân tích và đánh giá trên cơ sở thu thập thông tin về HTX trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

- Phương pháp thu thập tư liệu: Số liệu thu thập được từ cơ quan quản lý, cơ quan tư vấn, đại diện hỗ trợ HTX, từ tạp chí, sách và các tài liệu có liên quan khác.

6. Ý nghĩa lý luận và ý nghĩa thực tiễn của Luận văn

6.1. Ý nghĩa lý luận

Luận văn góp phần hoàn thiện cơ sở lý luận pháp luật về HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Luận văn là tài liệu tham khảo phục vụ cho công việc nghiên cứu, giảng dạy, học tập và giúp cho các nhà hoạch định chính sách tham khảo, đề xuất sửa đổi bất cập của pháp luật về HTX.

7. Bộ cục luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn gồm có 3 chương.

Chương 1: Những vấn đề lý luận pháp luật về HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp.

Chương 2: Thực trạng pháp luật về HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp và thực tiễn thực thi tại tỉnh Quảng Bình.

Chương 3: Định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp tại Quảng Bình.

CHƯƠNG 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ HỢP TÁC XÃ TRONG LĨNH VỰC PHI NÔNG NGHIỆP

1.1. Khái quát về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp

1.1.1. Khái niệm, đặc điểm của hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp

1.1.1.1. Khái niệm hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp

Luật HTX năm 2012 của nước ta định nghĩa về HTX như sau: "*Hợp tác xã là tổ chức kinh tế tập thể, đồng sở hữu, có tư cách pháp nhân, do ít nhất 07 thành viên tự nguyện thành lập và hợp tác tương trợ lẫn nhau trong hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo việc làm nhằm đáp ứng nhu cầu chung của thành viên, trên cơ sở tự chủ, tự chịu trách nhiệm, bình đẳng và dân chủ trong quản lý hợp tác xã*".¹

HTX phi nông nghiệp được hiểu là tổ chức hoạt động trong các ngành nghề phi nông nghiệp, mang bản chất vốn có của HTX nói chung với số lượng thành viên tối thiểu là 07 thành viên cùng tự nguyện thành lập, đồng sở hữu và hợp tác tương trợ lẫn nhau trong việc thực hiện các hoạt động sản xuất phi nông nghiệp.

1.1.1.2. Đặc điểm của hợp tác xã và hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp

Về góc độ kinh tế, HTX là tổ chức kinh tế cơ bản và quan trọng nhất của kinh tế tập thể. Đặc trưng của HTX là hình thức sở hữu tập thể và dựa trên sở hữu của các thành viên HTX.

Về góc độ xã hội, HTX mang tính chất xã hội sâu sắc. Tính xã hội của HTX thể hiện trong toàn bộ nguyên tắc tổ chức và hoạt động của HTX.

Về góc độ pháp lý, HTX là một tổ chức kinh tế có tư cách pháp nhân, được thành lập theo thủ tục pháp lý nhất định, có đăng ký hoạt động tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Về tổ chức quản lý, HTX hoạt động trên nguyên tắc tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

Về phân phối, HTX thực hiện phân phối theo vốn góp và mức độ tham gia dịch vụ của mỗi thành viên.

HTX phi nông nghiệp có một số điểm đặc thù sau:

- Là tổ chức kinh tế hoạt động đặc thù trong nhiều lĩnh vực cụ thể khác nhau như Công nghiệp, TTCN, Xây dựng, GTVT, TMDV, TDND, Môi trường
- Khả năng tiếp cận vốn vay từ ngân hàng thương mại rất khó.
- Công tác QLNN đối với HTX phi nông nghiệp: Vì hoạt động ở nhiều lĩnh vực cụ thể khác nhau nên các HTX phi nông nghiệp chịu sự quản lý của nhiều ngành, cơ quan nhà nước khác nhau.
- Trong quá trình hoạt động, HTX phi nông nghiệp chịu sự điều chỉnh của nhiều đạo luật, đòi hỏi công tác quản lý và hoạt động của HTX phải tuân thủ.

¹ Khoản 1. Điều 3. Luật Hợp tác xã năm 2012

1.1.2 Vai trò của HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp.

Các HTX phi nông nghiệp có vai trò quan trọng, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người sản xuất, góp phần tăng trưởng kinh tế, ổn định chính trị cơ sở, làm thay đổi diện mạo nông thôn. Thu hút lực lượng lao động tại nông thôn, hạn chế trong chuyển dịch lao động ra khu công nghiệp và thành thị.

1.2. Những vấn đề lý luận của pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp.

1.2.1 Khái niệm, đặc điểm pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp.

Pháp luật về HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp có thể hiểu là tập hợp các quy phạm pháp luật điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong việc thành lập, tổ chức và hoạt động, giải thể, phá sản, chuyển đổi của HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp.

Khác với các HTX ở lĩnh vực nông nghiệp, các HTX ở lĩnh vực phi nông nghiệp hoạt động đa dạng bởi nhiều loại hình khác nhau như TTCN, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tín dụng nhân dân, Thương mại, Du lịch, Môi trường..., mỗi loại hình đó lại có nét đặc thù riêng nữa, do vậy ngoài Đạo luật chung nhất là Luật HTX năm 2012 và các Nghị định của Chính phủ như Nghị định 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013, Thông tư của các Bộ, ngành hướng dẫn thực hiện luật HTX năm 2012 như Thông tư 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư thì các HTX trong lĩnh vực Phi nông nghiệp còn chịu sự điều chỉnh của nhiều đạo luật khác như: Luật Giao thông đường bộ, Luật Xây dựng, Luật các tổ chức Tín dụng, Luật bảo vệ Môi trường, Luật thương mại... các đạo luật này điều chỉnh hoạt động của các HTX phi nông nghiệp ở những loại hình hoạt động cụ thể, đòi hỏi công tác quản lý Nhà nước và hoạt động của HTX phi nông nghiệp phải tuân thủ và chịu sự điều chỉnh của pháp luật chuyên ngành đó.

1.2.2. Nội dung pháp luật điều chỉnh về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp

Về thành lập HTX: HTX là tổ chức kinh tế thuộc thành phần kinh tế tập thể; quản lý dân chủ, tự chịu trách nhiệm, đồng sở hữu HTX; số lượng tối thiểu 7 thành viên mới được thành lập HTX.

Về tổ chức, quản trị điều hành HTX: Cơ cấu tổ chức của HTX gồm đại hội thành viên, HĐQT, giám đốc (tổng giám đốc) và ban kiểm soát hoặc kiểm soát.²

Về hoạt động của HTX: HTX tự chủ, tự chịu trách nhiệm về hoạt động của mình trước pháp luật.

Về giải thể HTX: Một là, HTX giải thể tự nguyện do Đại hội thành viên thống nhất với việc chấm dứt hoạt động kinh doanh của HTX. Hai là giải thể bắt buộc do UBND

² Điều 29. Luật HTX năm 2012

cấp huyện ra quyết định giải thể bắt buộc đối với HTX nếu vi phạm các trường hợp mà Luật HTX quy định buộc phải giải thể³.

1.3. Các yếu tố tác động đến pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp

1.3.1. Yếu tố kinh tế.

Yếu tố kinh tế bao gồm: trình độ phát triển, năng lực của kinh tế hộ, trình độ phát triển sản xuất hàng hóa, cơ chế vận hành của nền kinh tế, trình độ phát triển kinh tế của quốc gia và thế giới, khủng hoảng kinh tế, cơ hội kinh tế, thuế, giá cả, tỷ giá, cạnh tranh trong kinh tế, lợi thế kinh doanh, đối thủ và đối tác trong kinh doanh... Tất cả những nhân tố cụ thể đó đều tác động rõ rệt đến pháp luật về HTX phi nông nghiệp.

1.3.2. Yếu tố chính trị.

Ở nước ta, sự vận hành của hệ thống pháp luật trên các phương diện xây dựng, thực hiện và áp dụng pháp luật luôn được đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Do vậy, pháp luật về HTX phải tuân thủ theo chủ trương, đường lối của Đảng. Các Nghị Quyết, chính sách của Đảng sẽ là cơ sở để xây dựng và thực hiện pháp luật về HTX.

1.3.3. Yếu tố văn hóa- xã hội.

Điều kiện văn hóa là cơ sở để nhận thức và vận dụng các nhân tố tác động đến hoạt động HTX và cuộc sống của thành viên. Văn hóa HTX là văn hóa cộng đồng, văn hóa cùng chia sẻ lợi ích và trách nhiệm một cách tự nguyện, bình đẳng, là văn hóa không thủ tiêu lẫn nhau.

1.3.4. Yếu tố pháp luật, Quản lý Nhà nước

Yếu tố pháp luật, Quản lý Nhà nước đối với HTX thể hiện trên các phương diện căn bản:

- Pháp luật đảm bảo hiệu lực và hiệu quả QLNN đối với HTX.

Nhà nước quản lý kinh tế (trong đó có HTX) bằng nhiều công cụ khác nhau nhưng pháp luật là công cụ hiệu quả nhất. Sự cần thiết của quá trình tác động này có thể thấy thông qua vai trò của pháp luật đối với tổ chức và hoạt động của HTX. Nhà nước tạo dựng khuôn khổ pháp lý cho tổ chức và hoạt động của HTX. Việc ủng hộ, khuyến khích và hỗ trợ của Nhà nước trước hết thể hiện ở việc có một khuôn khổ pháp lý thông thoáng và ổn định cho HTX. Việc ban hành hay sửa đổi Luật HTX không được gây cản trở, hạn chế sự phát triển của HTX và người dân tham gia HTX.

- Pháp luật đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của HTX.

Nhà nước thực hiện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của HTX thông qua hệ thống các chính sách hỗ trợ. Nhà nước quy định khung pháp luật, cơ chế và chính sách để HTX được đối xử bình đẳng như các Doanh nghiệp khác cũng là nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp cho HTX, tạo điều kiện HTX cạnh tranh và phát triển. Qua đó, HTX có cơ

³ Khoản 2. Điều 54. Luật HTX năm 2012

hội đem lại nhiều lợi ích cho thành, thu hút đông đảo thành viên và cộng đồng xã hội tham gia, đóng góp ngày càng nhiều hơn vào phát triển của nền kinh tế nói chung.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 1

HTX phi nông nghiệp là một tổ chức hoạt động trong các ngành nghề phi nông nghiệp, mang bản chất vốn có của HTX nói chung với số lượng thành viên tối thiểu là 07 thành viên cùng tự nguyện thành lập, đồng sở hữu và hợp tác tương trợ lẫn nhau trong việc thực hiện các hoạt động sản xuất phi nông nghiệp, đồng thời HTX tạo ra việc làm cho những người nông dân, nhằm đáp ứng nhu cầu chung của tập thể các thành viên về tạo ra sản phẩm cũng như lợi nhuận đối với các hoạt động phi nông nghiệp. HTX phi nông nghiệp cũng như các HTX khác là tổ chức kinh tế có tư cách pháp nhân, hoạt động trên cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, thực hiện cách thức quản lý HTX theo cơ chế bình đẳng và dân chủ.

Pháp luật về HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp có thể hiểu là tập hợp các quy phạm pháp luật điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong việc thành lập, tổ chức và hoạt động, giải thể, phá sản, chuyển đổi của HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp.

Sự hình thành và phát triển HTX là đòi hỏi khách quan của nền kinh tế thị trường nói chung và kinh tế thị trường định hướng XHCN nói riêng. Tuy nhiên, trong từng vùng, từng ngành cụ thể kinh tế HTX có những đặc điểm riêng cả về vai trò, vị trí, mục tiêu, phương thức hoạt động cũng như quá trình hình thành và phát triển. HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp ở nước ta mang những đặc thù riêng gắn bó với đa số dân số trong độ tuổi lao động hoạt động trong lĩnh vực phi nông nghiệp. Vì vậy, nghiên cứu về khái niệm HTX phi nông nghiệp, các đặc điểm của HTX phi nông nghiệp, vai trò của HTX phi nông nghiệp và nghiên cứu những vấn đề lý luận pháp luật về HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp, các yếu tố tác động đến pháp luật HTX phi nông nghiệp trong giai đoạn hiện nay có một vai trò hết sức quan trọng. Là cơ sở giúp cho các nhà làm luật, các cơ quan quản lý Nhà nước trong lĩnh vực kinh tế tập thể, HTX đưa ra được những định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật về HTX và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp.

CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ HỢP TÁC XÃ TRONG LĨNH VỰC PHI NÔNG NGHIỆP VÀ THỰC TIỄN THỰC THI TẠI TỈNH QUẢNG BÌNH

2.1. Thực trạng pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp

2.1.1. Thành lập hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp

- *Trình tự, thủ tục thành lập HTX*

Bước 1: Xác định nhu cầu hợp tác.

Bước 2: Sáng lập và công tác vận động.

Bước 3: Tổ chức Hội nghị thành lập HTX.⁴

Bước 4: Đăng ký HTX.

2.1.2. Quản trị, điều hành hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp.

- *Quyền và nghĩa vụ HTX:*

+ Về quyền của HTX: Thực hiện mục tiêu hoạt động của HTX; tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong hoạt động của mình; Quyết định tổ chức quản lý và hoạt động của HTX.

+ Về nghĩa vụ của HTX: Thực hiện các quy định của điều lệ; Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của thành viên theo quy định của Luật HTX năm 2012; Hoạt động đúng ngành, nghề đã đăng ký.

- *Cơ cấu tổ chức quản lý của HTX*

+Thứ nhất, Về Đại hội thành viên. Đại hội thành viên là cơ quan có quyền quyết định cao nhất của HTX. Đại hội thành viên gồm Đại hội thành viên thường niên và Đại hội thành viên bất thường.

+Thứ hai, về HĐQT. HĐQT HTX là cơ quan quản lý HTX do hội nghị thành lập hoặc Đại hội thành viên bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo thể thức bỏ phiếu kín. HĐQT gồm Chủ tịch và thành viên, số lượng thành viên HĐQT do điều lệ quy định nhưng tối thiểu là 03 người, tối đa là 15 người. Trong đó, Chủ tịch HĐQT là người đại diện theo pháp luật của HTX có các quyền hạn, nhiệm vụ nhất định. Nhiệm kỳ của HĐQT do điều lệ HTX quy định nhưng tối thiểu là 02 năm, tối đa là 05 năm

+ Thứ ba, về Giám đốc (Tổng giám đốc). Giám đốc (Tổng giám đốc) là người điều hành hoạt động của HTX. Quyền hạn, nhiệm vụ của Giám đốc (Tổng giám đốc) bao gồm: Tổ chức thực hiện phương án sản xuất, kinh doanh của HTX; Thực hiện nghị quyết của đại hội thành viên, quyết định của HĐQT; Ký kết hợp đồng nhân danh HTX theo ủy quyền của Chủ tịch HĐQT; Tuyển dụng lao động theo quyết định của HĐQT;

+Thứ tư, về Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên. Ban kiểm soát, Kiểm soát viên hoạt động độc lập, kiểm tra và giám sát hoạt động của HTX theo quy định của pháp luật và điều lệ. HTX có từ 30 thành viên trở lên phải bầu Ban kiểm soát. Đối với HTX có

⁴ Điều 20 Luật HTX năm 2012

dưới 30 thành viên việc thành lập Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên do điều lệ quy định.

2.1.3. Hoạt động của hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp

+ Tài sản của HTX. Tài sản của HTX được hình thành từ các nguồn sau đây: Vốn góp của thành viên; Vốn huy động của thành viên và vốn huy động khác; Vốn, tài sản được hình thành trong quá trình hoạt động của HTX; Khoản trợ cấp, hỗ trợ của Nhà nước và khoản được tặng cho khác.

+ Vốn của HTX. Vốn điều lệ; vốn tích lũy, các quỹ của HTX; các khoản trợ cấp hỗ trợ; huy động vốn hoạt động

+ Phân phối lợi nhuận. Chủ yếu theo mức độ sử dụng sản phẩm, dịch vụ của thành viên, theo công sức lao động, đóng góp của thành viên đối với HTX tạo việc làm; phần còn lại được chia theo vốn góp

2.1.4 Giải thể hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp

Một là, giải thể HTX tự nguyện do đại hội thành viên thống nhất với việc chấm dứt hoạt động kinh doanh của HTX. Hai là, giải thể HTX bắt buộc do UBND cấp huyện ra quyết định giải thể bắt buộc đối với HTX

- Thủ tục giải thể HTX:

+ Bước 1: Ra quyết định giải thể và thành lập hội đồng giải thể.

+ Bước 2: Hội đồng giải thể tiến hành các thủ tục giải thể HTX theo quy định pháp luật.

+ Bước 3: Cơ quan nhà nước đã cấp giấy chứng nhận đăng ký HTX mà cụ thể là Phòng tài chính Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện, nơi HTX đặt trụ sở chính phải xóa tên HTX trong sổ đăng ký.

2.1.5. Quản lý Nhà nước đối với hợp tác xã

Luật HTX năm 2012 đã quy định Chính phủ thống nhất QLNN đối với HTX. Hiện nay, theo quy định tại nghị định 193/2013/NĐ-CP của Chính phủ ngày 29/11/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật HTX, Chính phủ giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện chức năng QLNN về KTTT. Tại các Bộ, ngành khác về cơ bản, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý về KTTT, HTX thuộc ngành, lĩnh vực nào được giao cho bộ quản lý ngành, lĩnh vực đó thực hiện. Tuy nhiên hiện nay chỉ có Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thành lập được tổ chức chuyên trách thực hiện chức năng QLNN về HTX, các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực còn lại không thành lập được tổ chức chuyên trách mà giao cho một tổ chức hoặc đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của Bộ đảm nhiệm.

2.1.6. Đánh giá quy định pháp luật hiện hành về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp

2.1.6.1. Ưu điểm:

Luật HTX năm 2012 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thực hiện Luật HTX năm 2012 đã thể chế hóa các chủ trương của Đảng về tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu

qua kinh tế tập thể, tiếp cận gần hơn với bản chất, giá trị nguyên tắc của HTX trên thế giới; đánh dấu sự phát triển cho kinh tế tập thể, mô hình HTX được áp dụng rộng rãi và mang lại nhiều kết quả tích cực.

- Đối với thành lập, đăng ký, giải thể HTX:

Quy định về thủ tục hành chính từng bước được hoàn thiện. Thời gian cấp Giấy chứng nhận đăng ký HTX được rút ngắn so với trước. Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký HTX được liên thông với hệ thống đăng ký thuế; góp phần giảm bớt thủ tục hành chính, chi phí đăng ký HTX; minh bạch hóa thông tin về HTX; tạo điều kiện thuận lợi cho HTX về thủ tục đăng ký, gia nhập thị trường.

- Đối với phát triển thành viên và tổ chức cung ứng dịch vụ cho thành viên HTX:

Hiện nay, HTX phi nông nghiệp cả nước thu hút 2.563 triệu thành viên⁵. Mô hình tổ chức sản xuất của HTX phi nông nghiệp tương đối đa dạng, linh hoạt. Khác với HTX nông nghiệp, phần lớn HTX phi nông nghiệp sản xuất, kinh doanh, hạch toán tập trung với mục đích tạo việc làm cho thành viên, tư liệu sản xuất chủ yếu là nhà xưởng, máy móc, thiết bị.

- Đối với tài sản, tài chính của HTX: Năm 2021, tổng vốn điều lệ của các HTX trên cả nước ước đạt 22.328,92 tỷ đồng (cao hơn 1,56 lần so với năm 2013), bình quân đạt 2,397 tỷ đồng/HTX; tổng tài sản của HTX khoảng 165,449 nghìn tỷ đồng (không bao gồm ngân hàng HTX), tăng 85,34% so với năm 2013; 86% HTX phi nông nghiệp thực hiện đầy đủ quy định cụ thể về việc quản lý, sử dụng vốn, tuân thủ theo quy định của pháp luật, điều lệ HTX. Khoảng 83% HTX phi nông nghiệp hoạt động hiệu quả thực hiện trích lập quỹ đầu tư phát triển với tỷ lệ không thấp hơn 20% trên thu nhập; trích lập quỹ dự phòng tài chính với tỷ lệ không thấp hơn 5% trên thu nhập và trích lập các quỹ khác.

- Hiệu quả hoạt động của HTX. Hiện nay, có khoảng 55-80% số HTX phi nông nghiệp hoạt động hiệu quả.

2.1.6.2 Hạn chế:

- Một số quy định của Luật HTX năm 2012 còn chồng chéo, chưa thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật khác.

- Quy định chưa đầy đủ về nguyên tắc cơ bản của HTX, chưa phù hợp với thực tiễn và xu hướng phát triển của thế giới, làm cản trở sự phát triển của HTX phi nông nghiệp

2.2. Thực tiễn thực thi pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp tại Quảng Bình

2.2.1. Tình hình hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp tại tỉnh Quảng Bình từ sau khi có Luật hợp tác xã năm 2012.

⁵ Báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật HTX năm 2012 trong lĩnh vực phi nông nghiệp. Liên minh HTX Việt Nam 2021

2.2.1.1. Về thành lập HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp

Các HTX phi nông nghiệp ở tỉnh Quảng Bình hầu hết thành lập đảm bảo đúng nguyên tắc, trình tự, thủ tục quy định của Luật HTX và các văn bản pháp luật có liên quan. Luật HTX năm 2012 có hiệu lực từ 1/7/2013 nhưng các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật ban hành chậm do vậy gây khó khăn cho các HTX và các cơ quan chuyên môn nhất là trong thủ tục đăng ký và thành lập HTX và chuyển đổi theo Luật HTX năm 2012. Thành lập mới HTX tại các vùng nghèo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số chưa nhiều.

2.2.1.2. Hoạt động của HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp

Phần lớn HTX phi nông nghiệp sản xuất, kinh doanh hoạch toán tập trung với mục đích tạo việc làm cho thành viên, tư liệu sản xuất chủ yếu là nhà xưởng, máy móc thiết bị; các thành viên hợp tác, liên kết sản xuất kinh doanh chặt chẽ theo quy trình thống nhất của HTX.

Tốc độ tăng trưởng HTX hoạt động trên tất cả các lĩnh vực phi nông nghiệp chưa cao, thiếu vốn hoạt động, nhiều HTX cải tổ bộ máy chưa triệt để, quy mô nhỏ, mức độ tiếp cận thị trường thấp. Chưa có chính sách hỗ trợ đặc thù cho HTX lĩnh vực phi nông nghiệp mà chỉ thực hiện theo chính sách hỗ trợ chung cho HTX. Quá trình triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ, ưu đãi chưa kịp thời và đầy đủ.

2.2.1.3. Về quản trị, điều hành HTX và quy mô, hiệu quả hoạt động của các HTX phi nông nghiệp

Toàn tỉnh hiện có 128 HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp, các HTX đã hoạt động với bộ máy quản trị, điều hành HTX theo đúng quy định của Luật HTX năm 2012. Trong 128 HTX phi nông nghiệp tỉnh Quảng Bình có 384 cán bộ quản lý. Trình độ Đại học chỉ chiếm 30%, trung cấp, 40%, 30 % còn lại là sơ cấp và chưa qua đào tạo.

Về hiệu quả hoạt động: Các HTX hoạt động đều có lãi, thu nhập bình quân đầu người tăng lên qua từng năm. Tổng số thành viên HTX 67.902 người. Tổng số lao động 1575 người. Tổng số vốn hoạt động 6.742.067 triệu đồng. Hiện có 7 HTX phi nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, có sản phẩm đạt tiêu chuẩn ocop. Có 50 HTX có số lượng thành viên lớn, tiêu biểu trên địa bàn tỉnh,

2.2.1.4. Tình hình giải thể HTX.

Tại tỉnh Quảng Bình hiện nay có 31 HTX đang khó khăn vướng mắc về thủ tục giải thể, hầu hết thuộc lĩnh vực phi nông nghiệp. Việc có nhiều HTX giải thể là do mô hình HTX có đặc thù và phương thức hoạt động riêng trong khi Luật HTX năm 2012 áp dụng chung cho tất cả các loại hình. Thủ tục giải thể theo Luật quy định phức tạp, chồng chéo và khó thực hiện. Việc xử lý giải thể các HTX yếu kém ngừng hoạt động ở tỉnh đang biến chuyển rất chậm, vì chưa hoàn tất thủ tục giải thể do đó các HTX này vẫn tồn tại trên danh nghĩa giấy tờ, điều này gây khó khăn rất lớn trong công tác quản lý của cơ quan Nhà nước và chính quyền địa phương.

2.2.2. Một số kết quả đạt được trong thực hiện pháp luật về hợp tác trong lĩnh vực phi nông nghiệp tại tỉnh Quảng Bình

2.2.2.1. *Tình hình xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn, triển khai thực hiện Luật HTX năm 2012*

2.2.2.2. *Công tác triển khai, giám sát thi hành Luật và các văn bản hướng dẫn*

a. *Tình hình triển khai, hướng dẫn và thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về HTX.*

b. *Tình hình chuyển đổi, đăng ký lại*

Các HTX đã chuyển đổi thực hiện các thủ tục đầy đủ, phù hợp, đáp ứng theo yêu cầu, quy định của Luật HTX năm 2012.

2.2.2.3. *Tình hình triển khai thực hiện các chính sách ưu đãi, hỗ trợ HTX*

a. *Chính sách đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực:*

Ở tỉnh Quảng Bình, hàng năm, UBND tỉnh giao kinh phí (500 triệu đồng/năm) cho Liên minh HTX tỉnh triển khai công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý các HTX.

b. *Chính sách xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường:*

Từ 2013-2021 hỗ trợ 36 lượt HTX phi nông nghiệp với kinh phí 290 triệu đồng từ ngân sách địa phương để tham gia Hội chợ, triển lãm, tuần lễ trưng bày giới thiệu sản phẩm, tập huấn kỹ năng kinh doanh và tiếp cận thị trường.

c. *Chính sách hỗ trợ ứng dụng kỹ thuật, chuyển giao công nghệ tiên tiến cho HTX*

Thông qua các kênh vốn khuyến công và các dự án phân cấp giảm nghèo, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các địa phương lồng ghép tổ chức triển khai các lớp đào tạo nghề như mây tre đan, mộc dân dụng, chế biến thủy sản, thủ công mỹ nghệ... chuyên giao khoa học kỹ thuật tiên tiến, ứng dụng vào sản xuất tạo điều kiện cho các HTX đa dạng hóa sản phẩm, hạ giá thành, nâng cao sức cạnh tranh.

d. *Chính sách tiếp cận vốn và quỹ hỗ trợ phát triển HTX:*

Các HTX trên địa bàn tỉnh hầu như không tiếp cận được nguồn vay vốn ưu đãi từ các tổ chức tín dụng, với lý do: không có đất là tài sản sở hữu của HTX, một số Lãnh đạo HTX phải dùng tài sản cá nhân của mình để thế chấp cho HTX vay vốn SXKD, các HTX không có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để nộp cho các tổ chức tín dụng khi vay vốn. Ở tỉnh Quảng Bình chưa thành lập được Quỹ hỗ trợ phát triển HTX. Các HTX tiếp cận vốn tín dụng chủ yếu từ kênh thuộc nguồn vốn ủy thác Quỹ Cho vay giải quyết việc làm do Liên minh HTX tỉnh quản lý. Từ năm 2013 đến 2020, trong lĩnh vực phi nông nghiệp có 52 dự án vay 3.579 triệu đồng thuộc nguồn vốn ủy thác Quỹ Cho vay giải quyết việc làm.

đ. *Chính sách ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp, các loại thuế khác và ưu đãi lệ phí đăng ký HTX*

Các chính sách về thuế đối với lĩnh vực phi nông nghiệp còn phân tán, chủ yếu lồng ghép, chưa có chính sách thuế riêng cho HTX phi nông nghiệp. Một số quy định

về thuế vẫn chưa phù hợp với bản chất của HTX ; còn nhiều HTX chưa hoạch toán riêng biệt được phần thu nhập miễn thuế; công tác quản lý thuế hiện nay đối với HTX chưa được quan tâm chú trọng đúng mức.

e. Chính sách bảo hiểm xã hội đối với thành viên, người lao động

Cán bộ lâu năm làm việc trong HTX không được tính thời gian để đóng bảo hiểm mà chỉ tính từ khi thực hiện Luật HTX năm 2003, rất thiệt thòi cho cán bộ, thành viên và người lao động. Hiện số lượng người được đóng BHXH rất ít, chiếm tỷ lệ nhỏ trong tổng số HTX toàn tỉnh, khoảng 15%.⁶

2.2.2.4. Công tác quản lý nhà nước đối với HTX

Ở tỉnh Quảng Bình, Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan tham mưu quản lý nhà nước về kinh tế tập thể. Sở nông nghiệp và phát triển Nông thôn có thành lập Chi cục phát triển HTX để tham mưu thực hiện chức năng quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, HTX trong lĩnh vực nông nghiệp. Các HTX phi nông nghiệp ở các loại hình hoạt động chỉ có loại hình tín dụng có phòng quản lý từ Ngân hàng Nhà nước, Sở Giao thông vận tải giao cho Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái phụ trách thực hiện công tác quản lý nhà nước về KTTT lĩnh vực giao thông vận tải⁷. Phòng Tài chính-Kế hoạch là cơ quan chuyên môn giúp UBND cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về kinh tế tập thể. Tuy nhiên phần lớn các UBND huyện, thành phố, thị xã chỉ mới bố trí được cán bộ kiêm nhiệm thực hiện chức năng này.

2.2.3. Một số vướng mắc, hạn chế trong thực hiện pháp luật về hợp tác xã phi nông nghiệp tại tỉnh Quảng Bình.

Một là, việc HTX gia nhập, hoạt động, rút khỏi thị trường hiện nay còn gặp nhiều rào cản.; Hai là, chưa bảo đảm nguyên tắc mở cho thành viên khi gia nhập và rút khỏi HTX; Ba là, quy định về cơ cấu, tổ chức, quản lý HTX còn chưa phù hợp; Bốn là, thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX còn thiếu minh bạch, chưa bảo đảm độ tin cậy; chế độ báo cáo cho cơ quan quản lý nhà nước còn cứng nhắc; Năm là, quy định về tài sản, tài chính của HTX còn nhiều bất cập; Sáu là, Quy định về hỗ trợ, ưu đãi của Nhà nước chưa hiệu quả, thiếu trọng tâm; Bảy là, Luật HTX năm 2012 chưa có quy định rõ về sự phối kết hợp, thống nhất trong công tác quản lý nhà nước về HTX; Tám là, một số Thông tư hướng dẫn thực hiện đối với các ngành lĩnh vực liên quan chưa phù hợp, thống nhất với Luật HTX năm 2012.

2.2.4. Một số nguyên nhân của vướng mắc, hạn chế trong thực hiện pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp tại tỉnh Quảng Bình.

2.2.4.1 Nguyên nhân khách quan

⁶ Theo số liệu tổng hợp, rà soát của Liên HTX HTX tỉnh Quảng Bình

⁷ Theo Thông tư liên tịch số 42/2015/TTLT-BGTVT-BNV ngày 14/8/2015 của Bộ Giao thông vận tải và Bộ Nội Vụ

Một số quy định pháp lý chưa phù hợp với đặc thù riêng về tổ chức bộ máy, sản xuất kinh doanh dịch vụ của các HTX phi nông nghiệp. Một số cơ chế chính sách chưa được ban hành đồng bộ nên quá trình tổ chức thực hiện gặp nhiều khó khăn.

Một số quy định tại các Thông tư hướng dẫn thực hiện đối với tổ chức hoạt động của các HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp trái với quy định của Luật HTX năm 2012 đã gây nhiều khó khăn hạn chế, cản trở sự phát triển của HTX.

Công tác QLNN đối với HTX chưa chặt chẽ là một trong những nguyên nhân quan trọng dẫn đến hiệu quả thấp trong công tác triển khai thực hiện Luật HTX, các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển HTX, trong việc thực hiện các nhiệm vụ QLNN đối với HTX, nhất là công tác tổng hợp và xây dựng Kế hoạch phát triển KTTT, HTX hàng năm, 5 năm.

2.2.4.2 Nguyên nhân chủ quan

Nhận thức về vai trò của kinh tế hợp tác của một số cấp, ngành nhìn chung chuyên biến còn chậm, đặc biệt một số bộ phận cán bộ và nhân dân nhận thức về bản chất của HTX kiểu mới chưa thấu đáo, chưa hiểu đúng về bản chất của Luật HTX năm 2012.

Thiếu cơ chế phối hợp đồng bộ nhất quán giữa các cấp, các ngành trong việc hướng dẫn, tuyên truyền và triển khai thực hiện luật HTX, các văn bản dưới luật, những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với HTX. Thiếu kiểm tra, đôn đốc, giám sát và chỉ đạo, tổ chức thực hiện tổng kết tình hình thực hiện luật HTX. Chưa quy định rõ chế độ trách nhiệm rõ ràng đối với tổ chức thực hiện khung pháp lý dịch vụ hỗ trợ cũng như đối với đối tượng thụ hưởng dịch vụ hỗ trợ phát triển HTX.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 2

Những quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành về HTX phi nông nghiệp cơ bản phù hợp với những thay đổi và nhu cầu thực tiễn, tạo cơ sở pháp lý quan trọng cho việc quản lý, phát triển các HTX phi nông nghiệp. Tuy nhiên thực tế cho thấy pháp luật về HTX vẫn còn chung chung, chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế đặt ra, nhiều nội dung cần cụ thể hóa, luật hóa nhưng vẫn chưa được thực hiện; vẫn còn sự chông chéo trong quản lý giữa các bộ ngành và địa phương đối với HTX. Điều đó ảnh hưởng rất lớn thực tiễn thực thi pháp luật về HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp tại tỉnh Quảng Bình. Từ sau khi có luật HTX năm 2012, tình hình HTX lĩnh vực phi nông nghiệp tại tỉnh có những bước phát triển đáng ghi nhận. Việc thực thi pháp luật về HTX cơ bản thuận lợi, đạt kết quả tốt tuy nhiên vẫn còn một số bất cập, hạn chế như việc HTX gia nhập, hoạt động, rút khỏi thị trường hiện nay còn gặp nhiều rào cản; chưa bảo đảm nguyên tắc mở cho thành viên khi gia nhập và rút khỏi HTX; quy định về cơ cấu, tổ chức, quản lý HTX còn chưa phù hợp; thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX còn thiếu minh bạch, chưa bảo đảm độ tin cậy; chế độ báo cáo cho cơ quan quản lý nhà nước còn cứng nhắc; quy định về tài sản, tài chính của HTX còn nhiều bất cập; quy định về hỗ trợ, ưu

đãi của Nhà nước chưa hiệu quả, thiếu trọng tâm. Các chính sách hỗ trợ cho HTX phi nông nghiệp chủ yếu được lồng ghép trong các chính sách chung. Một số chính sách riêng cho HTX phi nông nghiệp thì không có nguồn vốn, phải lồng ghép trong các chương trình khác. Tất cả những bất cập được phân tích, bình luận và lý giải nêu trên nhằm tạo căn cứ cho những kiến nghị, giải pháp để hoàn thiện pháp luật sẽ được đề cập ở Chương 3.

CHƯƠNG 3: ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ HỢP TÁC XÃ TRONG LĨNH VỰC PHI NÔNG NGHIỆP TẠI QUẢNG BÌNH

3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp.

3.1.1 Hoàn thiện pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp phải tuân theo chủ trương, đường lối của đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Cương lĩnh của Đảng đã khẳng định: Kinh tế nhà nước cùng với kinh tế tập thể ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân. Phát triển KTTT, HTX là quan điểm chỉ đạo xuyên suốt của Đảng và Nhà nước ta trong mọi thời kỳ cách mạng.

Quán triệt, nhận thức sâu sắc, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về "*Tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới*" (Nghị quyết 20). Nghị quyết 20 khẳng định sự phát triển kinh tế tập thể là xu thế tất yếu khách quan và phải xuất phát từ nhu cầu thiết thực của các thành viên; tôn trọng các giá trị, nguyên tắc hoạt động của HTX phù hợp với đặc điểm kinh tế xã hội của từng địa phương, từng vùng và của cả nước.

Hiện nay, Chính phủ đã hoàn thiện Dự án Luật HTX (sửa đổi). Nội dung dự thảo Luật về cơ bản đã thể chế hóa đầy đủ các chủ trương lớn của Đảng, đặc biệt là 5 nhóm nhiệm vụ, giải pháp và 8 nhóm chính sách được nêu tại Nghị quyết số 20- NQ/TW. Việc sửa đổi, bổ sung toàn diện Luật HTX hiện hành nhằm tạo hành lang pháp lý thuận lợi, thông thoáng cho phát triển của các tổ chức kinh tế hợp tác trong tình hình phát triển kinh tế-xã hội của đất nước.

3.1.2 Hoàn thiện pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp phải đáp ứng nhu cầu hội nhập kinh tế quốc tế.

Nền kinh tế nước ta ngày càng hội nhập sâu rộng với nền kinh tế thế giới, Việt Nam đã thiết lập quan hệ ngoại giao với hơn 170 quốc gia trên thế giới, mở rộng quan hệ thương mại, xuất khẩu hàng hoá tới trên 230 thị trường của các nước và vùng lãnh thổ, ký kết trên 90 Hiệp định thương mại song phương, gần 60 Hiệp định khuyến khích và bảo hộ đầu tư, 54 Hiệp định chống đánh thuế hai lần. Toàn cầu hóa, tự do hóa thương mại không chỉ là động lực quan trọng nhất thúc đẩy nền kinh tế thế giới phát triển trong thế kỷ XXI mà còn là xu hướng tất yếu của quá trình tập trung, chuyên môn hóa sản xuất và phân công lao động quốc tế.

Định hướng đặt ra cần rà soát, bổ sung, hoàn thiện luật pháp, văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực HTX, KTTT trực tiếp liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế, phù hợp với Hiến pháp, tuân thủ đầy đủ, đúng đắn các quy luật của kinh tế thị trường và

các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế; nội luật hóa theo lộ trình phù hợp những điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

3.1.3. Hoàn thiện pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp phải khắc phục những bất cập, hạn chế của pháp luật và thực tiễn thực thi pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp.

Thứ nhất, tiếp tục rà soát, lấy ý kiến tham gia góp ý sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh những vấn đề còn bất cập trong Luật HTX .

Thứ hai, điều chỉnh bổ sung những chính sách hỗ trợ, ưu đãi, đảm bảo bố trí nguồn lực để HTX tiếp cận và hoạt động hiệu quả.

Thứ ba, hoàn chỉnh hệ thống các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển HTX và triển khai các chính sách đã được ban hành của Chính phủ, tạo môi trường, điều kiện cho HTX phát triển. Dành cho HTX lĩnh vực phi nông nghiệp 1 điều khoản riêng quy định về các chính sách ưu đãi hỗ trợ cho HTX ở lĩnh vực này, bởi đây là lĩnh vực hoạt động bởi nhiều loại hình khác nhau, phong phú và đa dạng, liên quan đến nhiều ngành nghề khác nhau chứ không tập trung nhất quán như ở lĩnh vực nông nghiệp.

3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp

3.2.1. Về thành lập hợp tác xã

Giảm số lượng thành viên tối thiểu thành lập từ 07 xuống 05 thành viên để tạo điều kiện HTX dễ dàng thành lập.

Bổ sung quy định về nộp hồ sơ đăng ký thành lập theo hình thức nộp trực tiếp, trực tuyến, nộp qua dịch vụ bưu chính.

3.2.2. Về hoạt động của hợp tác xã

Quy định rõ phân loại đánh giá HTX theo các nguyên tắc tổ chức, hoạt động của HTX làm cơ sở thực hiện chính sách hỗ trợ, ưu đãi HTX

Bổ sung nguyên tắc: “ hợp tác cùng phát triển”, vì theo nguyên tắc này thì thành viên phải luôn phát huy tinh thần xây dựng tập thể, nêu cao ý thức hợp tác, đoàn kết tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong HTX và trong cộng đồng xã hội, giữa các HTX với nhau.

Tăng tỷ lệ vốn góp tối đa của thành viên từ 20% lên 30% vốn điều lệ; bổ sung quy định thành viên liên kết được phép góp vốn nhưng tổng tất cả vốn góp của thành viên liên kết có góp vốn không quá 30% vốn điều lệ. Sửa đổi bổ sung quy định cho phép sử dụng các nguồn vốn thuộc tài sản không chia của HTX để đầu tư góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp và bảo đảm tiền vay trong quan hệ tín dụng theo quy định của Điều lệ HTX..

Quy định trả lại phần đóng góp, vốn góp, xử lý tài sản không chia khi chấm dứt tư cách thành viên. Giao những tài sản của HTX cũ và tài sản của Nhà nước giao cho HTX sử dụng trước đây cho HTX chuyển đổi, chia tách, hợp nhất để làm vốn không chia thuộc sở hữu chung.

3.2.3 Về quản trị điều hành, quy mô hoạt động của hợp tác xã

HTX quy mô siêu nhỏ⁸ được phép lựa chọn cơ cấu tổ chức: Đại hội thành viên, HĐQT trong đó thành viên trong HĐQT kiêm Giám đốc, không bắt buộc phải thành lập Ban Kiểm soát hoặc Kiểm soát viên.

Bổ sung quy định HTX có quyền lựa chọn tổ chức 1 bộ máy (vừa quản lý, vừa điều hành) hoặc tách làm hai bộ máy gồm bộ máy quản lý và bộ máy điều hành do HTX quyết định theo yêu cầu quản lý, điều hành của HTX.

Quy định Chủ tịch HĐQT hoặc Giám đốc (Tổng giám đốc) là thành viên HTX, là người đại diện pháp luật của HTX và bỏ quy định về điều kiện trở thành thành viên HĐQT, Ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên, Giám đốc (Tổng giám đốc) HTX không phải là cha, mẹ đẻ; cha, mẹ nuôi; vợ, chồng, con, con nuôi; anh, chị, em ruột của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, kiểm soát viên.

Quy định thành viên chính thức và thành viên liên kết của HTX là cá nhân, pháp nhân trong đó cá nhân từ 15 tuổi trở lên⁹, đại diện của tổ hợp tác, hộ gia đình và tổ chức không có tư cách pháp nhân khác. Bổ sung quy định quyền và nghĩa vụ thành viên liên kết, trong đó quy định thành viên liên kết không được quyền biểu quyết và tham gia HĐQT. Luật không quy định thời gian tối thiểu sử dụng sản phẩm dịch vụ mà Điều lệ HTX quy định, việc chấm dứt tư cách thành viên do HĐQT quyết định.

3.2.4 Về tổ chức lại, giải thể, phá sản hợp tác xã

Quy định chi tiết về tổ chức lại HTX bao gồm chia, tách, hợp nhất, sáp nhập theo hướng chặt chẽ hơn. Về giải thể tự nguyện: Bỏ quy định bắt buộc thành lập hội đồng giải thể, thay vào đó HĐQT HTX trực tiếp, chịu trách nhiệm chính trong việc tổ chức thực hiện giải thể sau khi có nghị quyết của Đại hội thành viên; sửa đổi đăng tải thông tin về việc giải thể lên cổng thông tin đăng ký HTX, bỏ quy định bắt buộc đăng báo địa phương 03 số liên tiếp. Về giải thể bắt buộc : Bỏ quy định thành lập hội đồng giải thể. Cơ quan đăng ký ra quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký HTX và đăng tải thông tin giải thể lên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký HTX trong thời gian 180 ngày trước khi xóa tên đăng ký. Bổ sung các hoạt động bị cấm kể từ khi có quyết định giải thể HTX như cất giấu, tẩu tán tài sản...; Sửa đổi các trường hợp thu hồi giấy chứng nhận đăng ký HTX.

3.2.5. Về các chính sách hỗ trợ hợp tác xã

Bổ sung một Chương riêng quy định về chính sách hỗ trợ đối với HTX trên cơ sở bổ sung, hoàn thiện từ Điều 6 Luật HTX năm 2012, tham khảo Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các quy định, chính sách khác có liên quan,

3.2.6. Về Quản lý nhà nước đối với hợp tác xã

Bổ sung quy định các bộ, ngành, cơ quan liên quan, địa phương phải liên kết, chia sẻ thông tin về quản lý nhà nước trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký HTX.

⁸ Việc phân loại THT, HTX, liên hiệp HTX theo quy mô siêu nhỏ, nhỏ, vừa và lớn do Chính phủ quy định.

⁹ Người từ 15 tuổi trở lên được tự mình xác lập, thực hiện giao dịch dân sự theo quy định của Bộ luật Dân sự

Cấp huyện: Bổ sung quy định rõ, cụ thể: Cấp huyện quyết định phân công 1 chuyên viên tại Phòng Tài chính - Kế hoạch thực hiện công tác chuyên trách (hoặc kiêm nhiệm) trong việc theo dõi, quản lý về lĩnh vực KTTT, đồng thời là cán bộ đại diện của Liên minh HTX cấp tỉnh (được Chủ tịch Liên minh HTX cấp tỉnh căn cứ Quyết định phân công nhiệm vụ của Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện ra Quyết định Công nhận là cán bộ đại diện của Liên minh HTX cấp tỉnh tại địa phương cấp huyện).

Cấp tỉnh (Sở Kế hoạch và Đầu tư): Cấp đăng ký và quản lý đối với Liên hiệp HTX và Quỹ tín dụng nhân dân.

Quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước đối với HTX về thông tin, tuyên truyền pháp luật về HTX.

3.2.7. Bổ sung những quy định về ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số trong tổ chức và hoạt động của HTX.

3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp tại tỉnh Quảng Bình

3.3.1. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, hiểu biết về pháp luật hợp tác xã và phát triển kinh tế tập thể trong lĩnh vực phi nông nghiệp.

3.3.2. Thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ, ưu đãi hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp.

3.3.3. Hiệu quả hoạt động của khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã, trong đó có lĩnh vực phi nông nghiệp.

3.3.4 Công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã trong đó có lĩnh vực phi nông nghiệp

3.3.5. Vai trò của Liên minh hợp tác xã tỉnh, Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể nhân dân đối với phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong đó có lĩnh vực phi nông nghiệp.

3.3.6. Các lực lượng xã hội, các tổ chức đoàn thể trong nước và quốc tế tham gia thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho công tác tổ chức thi hành Luật hợp tác xã.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 3

Hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp có ý nghĩa hết sức quan trọng, là căn cứ tiên quyết trong giai đoạn hiện nay giúp cho các HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp có căn cứ pháp đầy đủ, toàn diện để xây dựng, phát triển đáp ứng yêu cầu trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Quán triệt các quan điểm về phát triển HTX phi nông nghiệp, cần đồng bộ các giải pháp có tầm quan trọng, có ý nghĩa hoàn thiện pháp luật. Tiếp tục rà soát, lấy ý kiến từ các cấp, các ngành, các cơ quan liên quan, các HTX tham gia góp ý sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh những vấn đề còn bất cập, chưa hợp lý trong Luật HTX để trình Chính phủ tổng hợp trình Quốc hội quyết định sửa đổi, ban hành Luật HTX mới thay thế cho

Luật HTX năm 2012. Tiếp tục thể chế hóa các chính sách đối với HTX theo Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX) về kinh tế tập thể. Hoàn chỉnh hệ thống các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển HTX và triển khai các chính sách đã được ban hành của Chính phủ, tạo môi trường, điều kiện cho HTX phát huy nội lực để vươn lên nhằm thúc đẩy phát triển HTX. Đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật về HTX. Tăng cường công tác QLNN về HTX. Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong việc phát triển HTX và thực thi pháp luật về HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp. Huy động và sử dụng tốt các nguồn lực hỗ trợ cho công tác triển khai thi hành Luật HTX.

KẾT LUẬN

Việc nghiên cứu pháp luật về HTX trong lĩnh vực Phi nông nghiệp tại Quảng Bình là một nhu cầu bức thiết, qua đó đánh giá được các quy định pháp luật hiện hành về HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp khi áp dụng vào thực tế tại Quảng Bình, đồng thời đề ra được các các giải pháp hoàn thiện pháp luật, xây dựng các chủ trương chính sách phát triển HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp, góp phần vào sự ổn định, an sinh xã hội, tạo ra sự phát triển hài hòa giữa các thành phần kinh tế.

Tuy nhiên việc thực hiện pháp luật về HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình cũng bộc lộ một số hạn chế. Việc phân tích và đánh giá thực trạng pháp luật về HTX phi nông nghiệp ở tỉnh Quảng Bình, nhất là khi Nhà nước ban hành Luật HTX 2012 đến nay đã đánh giá được những thành tựu, hạn chế, tồn tại và nguyên nhân để đề xuất mục tiêu, giải pháp hoàn thiện pháp luật về HTX và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình gắn với quá trình đẩy mạnh CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn của nước ta.

Các giải pháp thực hiện nhằm hoàn thiện pháp luật về HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp như: Tiếp tục rà soát, lấy ý kiến từ các cấp, các ngành, các cơ quan liên quan, các HTX tham gia góp ý sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh những vấn đề còn bất cập, chưa hợp lý trong Luật HTX để trình Chính phủ tổng hợp trình Quốc hội quyết định sửa đổi, ban hành Luật HTX mới thay thế cho Luật HTX năm 2012; Điều chỉnh bổ sung những chính sách hỗ trợ, ưu đãi, đảm bảo bố trí nguồn lực để hầu hết các HTX tiếp cận và hưởng lợi; quy định về phân loại HTX, thủ tục đăng ký, tổ chức lại, chuyển đổi, sáp nhập, chia tách, giải thể, đối tượng tham gia, điều kiện tham gia thành viên, quyền, nghĩa vụ của thành viên; điều hành, quản lý HTX; đảm bảo các nguyên tắc về tổ chức và hoạt động của HTX; Để thực hiện Luật HTX năm 2012 có hiệu quả cần tiếp tục thể chế hóa các chính sách đối với HTX theo Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX) về kinh tế tập thể. Hoàn chỉnh hệ thống các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển HTX và triển khai các chính sách đã được ban hành của Chính phủ, tạo môi trường, điều kiện cho HTX phát huy nội lực để vươn lên nhằm thúc đẩy phát triển HTX trên địa bàn.

Các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp tại tỉnh Quảng Bình như: Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, hiểu biết về pháp luật HTX và phát triển kinh tế tập thể trong lĩnh vực phi nông nghiệp; Thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ, ưu đãi HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp; Nâng cao hiệu quả hoạt động của khu vực kinh tế tập thể, HTX, trong đó có lĩnh vực phi nông nghiệp; Tăng cường công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, HTX trong đó có lĩnh vực phi nông nghiệp; Phát huy vai trò của Liên minh HTX tỉnh, Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể nhân dân đối với phát triển kinh tế tập thể, HTX trong đó có lĩnh vực phi nông nghiệp; Huy động các lực lượng xã hội, các tổ chức

đoàn thể trong nước và quốc tế tham gia thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, HTX; sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho công tác tổ chức thi hành Luật HTX. Mặc dù đã có nhiều cố gắng bám sát đối tượng, phạm vi nghiên cứu song do nhiều yếu tố khách quan cũng như chủ quan nên một số nội dung của Luận văn không thể tránh khỏi những thiếu sót, hạn chế, những đề xuất giải pháp trong Luận văn cần được hoàn thiện và cụ thể hóa hơn nhằm nâng cao tính khả thi của các giải pháp. Tác giả rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của các nhà khoa học, nhà quản lý, nhà hoạt động thực tiễn và những ai quan tâm tới vấn đề này./.